

Số: /KH-DTNT THPT

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức hoạt động trải nghiệm đối với học sinh lớp 12**  
**năm học 2025-2026**

Căn cứ Công văn số 625/SGDDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum và Trường Cao đẳng Kon Tum;

Thực hiện Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026;

Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm đối với học sinh lớp 12 năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Tạo điều kiện để học sinh tìm hiểu và trải nghiệm về môi trường, ngành nghề đào tạo của các cơ sở đào tạo trên địa bàn từ đó giúp cho các em có nhiều cơ sở để lựa chọn, định hướng nghề nghiệp cho bản thân trong tương lai.
- Cung cấp cho học sinh những thông tin về quy chế tuyển sinh năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dự báo những ngành nghề thu hút nhiều nhân lực trong tương lai.
- Tạo điều kiện để học sinh cuối cấp giao lưu, học hỏi, có tinh thần vui tươi, phấn khởi trước giai đoạn ôn tập, chuẩn bị tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT sắp tới.

**2. Yêu cầu**

- Xác định nội dung, yêu cầu cụ thể đối với từng hoạt động để học sinh tìm hiểu, thu hoạch qua hoạt động trải nghiệm; học sinh tham gia tích cực, thực hiện đầy đủ các hoạt động trải nghiệm theo Kế hoạch, có ghi chép cụ thể và hoàn thành tốt bản thu hoạch cá nhân sau trải nghiệm;
- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo an toàn, sức khỏe cho các thành viên trong quá trình đi, về, ăn, ở sinh hoạt và tham gia các hoạt động.

**II. Đối tượng tham gia**

**1. Học sinh:** Học sinh khối 12 năm học 2025-2026.

**2. Cán bộ, giáo viên:** 05 người, bao gồm Phó Hiệu trưởng và 04 giáo viên chủ nhiệm lớp 12, trong đó có 01 giáo viên thư ký Đoàn.

Chi tiết theo danh sách cụ thể đính kèm.

### **III. Thời gian, lịch trình và các hoạt động**

**1. Thời gian:** Ngày 4, 5 tháng 4 năm 2026.

#### **2. Lịch trình và các hoạt động**

##### **2.1. Ngày 04 tháng 4 năm 2026**

- Từ 05h00-08h00: Học sinh di chuyển từ Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông đến Cơ sở 4, Trường Cao đẳng Kon Tum (ăn sáng trên đường đi tại Đăk Hà).

- Từ 08h00-11h00: Học sinh được hướng dẫn tham quan, tìm hiểu các ngành nghề đào tạo và được tư vấn, hướng nghiệp của Trường Cao đẳng Kon Tum.

- Từ 11h00-13h00: Học sinh ăn trưa và nghỉ trưa tại Khách sạn An Thái (số 39 Lý Thường Kiệt, phường Kon Tum).

- Từ 14h00 đến 17h30: Học sinh tham quan Siêu thị Co.opMart Kon Tum.

- Từ 18h00: học sinh ăn tối và nghỉ đêm tại Khách sạn An Thái.

##### **2.2. Ngày 05 tháng 4 năm 2026**

- Từ 05h30-06h30: Học sinh tập trung ăn sáng tại Khách sạn An Thái.

- Từ 07h30-11h00: Học sinh được hướng dẫn tìm hiểu, tư vấn nghề nghiệp, trải nghiệm các ngành nghề đào tạo và tham gia các hoạt động do Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum tổ chức.

- Từ 11h30-13h30: Học sinh ăn trưa, nghỉ trưa tại Khách sạn An Thái.

- Từ 13h30-17h30: Học sinh tham quan Ngục Kon Tum, Bảo tàng Kon Tum và di chuyển về Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông.

### **IV. Kinh phí**

**1. Tiền xe đi, về:** Do Nhà trường chỉ trả, từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Trường năm 2026.

#### **2. Tiền ăn, ở, sinh hoạt cá nhân**

**2.1. Đối với cán bộ, giáo viên:** Do Nhà trường chỉ trả, theo chế độ công tác phí hiện hành; từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Trường năm 2026.

**2.2. Đối với học sinh:** Do học sinh chỉ trả, từ phần còn lại học bổng học sinh nội trú tháng 02 năm 2026, theo đồng ý của tất cả học sinh tham gia.

### **V. Tổ chức thực hiện**

**1. Đối với Trưởng Đoàn:** Quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động; trực tiếp liên hệ các địa điểm tham quan, trải nghiệm, phương tiện đi, về; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về an toàn và sức khỏe các thành viên; hiệu quả của

hoạt động trải nghiệm; báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả hoạt động trải nghiệm.

**2. Đối với Thư ký Đoàn:** Tham mưu nội dung, yêu cầu cụ thể đối với từng hoạt động để học sinh tìm hiểu, thu hoạch qua hoạt động trải nghiệm; chủ động liên hệ, phối hợp với cán bộ phụ trách của Trường Cao đẳng Kon Tum và Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum triển khai các hoạt động; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức đi về, ăn, ở, sinh hoạt cho học sinh và quản lý học sinh trong quá trình tham gia.

**3. Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp 12:** Trực tiếp quản lý, hướng dẫn học sinh đi lại, ăn, ở, sinh hoạt và tham gia các hoạt động theo Kế hoạch và điều hành của Trường Đoàn; chăm sóc sức khỏe, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình tham gia; riêng đồng chí Chu Thị Ngát – giáo viên chủ nhiệm lớp 12A4 cử làm thư ký, chịu trách nhiệm ứng kinh phí, chi trả và quyết toán công khai toàn bộ chi phí của Đoàn trong quá trình thực hiện hoạt động trải nghiệm.

**4. Đối với học sinh tham gia:** Tham gia đầy đủ, tích cực, có ghi chép cụ thể đối với từng hoạt động trải nghiệm, hoàn thành tốt bài thu hoạch sau trải nghiệm; thực hiện việc đi lại, ăn, ở, sinh hoạt theo hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và điều hành của Trường Đoàn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm đối với học sinh lớp 12 năm học 2025-2026 của Trường PT DTNT THPT Tu Mơ Rông; yêu cầu các tổ chức, cá nhân của Nhà trường phối hợp triển khai thực hiện; quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh kịp thời với Trường Đoàn để cùng bàn bạc giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum (phối hợp);
- Trường Cao đẳng Kon Tum (phối hợp);
- Hiệu trưởng, các P. Hiệu trưởng (theo dõi);
- Các tổ chuyên môn (thực hiện);
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Văn Trọng Lưu**

**DANH SÁCH**  
**Cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm**  
**Năm học 2025-2026**

| STT | Họ và tên        | Đơn vị | Chức vụ         | Nhiệm vụ    |
|-----|------------------|--------|-----------------|-------------|
| 1.  | Đặng Phan Điệp   |        | Phó Hiệu trưởng | Trưởng Đoàn |
| 2.  | Chu Thị Ngát     |        | GVCN lớp 12A4   | Thư ký      |
| 3.  | Dương Mai Liên   |        | GVCN lớp 12A2   | Thành viên  |
| 4.  | Hồ Sĩ Hà         |        | GVCN lớp 12A1   | Thành viên  |
| 5.  | Lê Thị Phụng     |        | GVCN lớp 12A3   | Thành viên  |
| 6.  | Y Diễm           | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 7.  | Y Hồng Diệp      | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 8.  | A Hải            | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 9.  | Y Sun Hải        | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 10. | Y Hiệu           | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 11. | Y Hoàn           | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 12. | Y Hoang          | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 13. | Y Liên           | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 14. | Y Linh           | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 15. | Y Luyện          | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 16. | Y Mên            | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 17. | Y Nghiên         | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 18. | A Trí Nghiệp     | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 19. | Mai Bá Vương Nhã | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 20. | A Phú            | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 21. | A Tuấn Quỳnh     | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 22. | Y Si             | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 23. | Y Phương Thắm    | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 24. | Y Thu            | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 25. | Y Thủy           | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 26. | Y Thương         | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 27. | A Rô Tràng       | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 28. | Y Lâm Trung      | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 29. | Nguyễn Văn Tú    | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 30. | A Vĩ             | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 31. | Y Vương          | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 32. | A Nghiên         | 12A1   | Học sinh        | Thành viên  |
| 33. | A Siêu Bảo       | 12A2   | Học sinh        | Thành viên  |
| 34. | Y Chu            | 12A2   | Học sinh        | Thành viên  |
| 35. | A Chun           | 12A2   | Học sinh        | Thành viên  |
| 36. | Trần Anh Dũng    | 12A2   | Học sinh        | Thành viên  |
| 37. | Y Hạ             | 12A2   | Học sinh        | Thành viên  |

|     |                   |      |          |            |
|-----|-------------------|------|----------|------------|
| 38. | Y Hằng            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 39. | Y Hiền            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 40. | Lê Quang Khải     | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 41. | Y Linh            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 42. | Y Du Lợi          | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 43. | A Đình Luật       | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 44. | Thái Thị Cẩm Ly   | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 45. | Y Lý              | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 46. | Y Na              | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 47. | Đinh Hằng Nga     | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 48. | Y Thảo Nguyên     | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 49. | Y Na Rin Ni       | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 50. | Y Quyền           | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 51. | Y Tâm             | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 52. | Hồ Thị Thảo       | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 53. | Y Thảo            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 54. | A Thuận           | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 55. | Vì Thị Y Tiên     | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 56. | A Tôn             | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 57. | Y Trang           | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 58. | A Tùng            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 59. | Đinh A Thanh Tùng | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 60. | Y Vượng           | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 61. | Y Hồng Yến        | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 62. | Y Thư             | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 63. | Y Phương Trâm     | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 64. | A Tuấn            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 65. | A Vinh            | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 66. | A Vự              | 12A2 | Học sinh | Thành viên |
| 67. | Y Anh             | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 68. | Y Bức             | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 69. | Y Diêm            | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 70. | Y Đình Diệp       | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 71. | Y Diệu            | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 72. | Y Đình            | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 73. | A Jong Gun        | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 74. | A Hoàng           | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 75. | A Ka              | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 76. | A Bra Khiêm       | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 77. | Y Ly Khuyển       | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 78. | Y Ngân            | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 79. | A Nghiệp          | 12A3 | Học sinh | Thành viên |

|      |                         |      |          |            |
|------|-------------------------|------|----------|------------|
| 80.  | Nguyễn Y Thị Hồng Nhung | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 81.  | A Nô                    | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 82.  | Y Quế                   | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 83.  | A Thạn                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 84.  | A Thành                 | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 85.  | Y Thảo                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 86.  | Y Thể                   | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 87.  | Y Thi                   | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 88.  | Y Thương                | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 89.  | Y Hương                 | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 90.  | Y Hy                    | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 91.  | Y Thị Khoế              | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 92.  | A Kiệt                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 93.  | A Giáo Nam              | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 94.  | A Nghiêm                | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 95.  | Y Oanh                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 96.  | Cà Minh Phương          | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 97.  | Y Sung                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 98.  | A Tha                   | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 99.  | Y Thảo                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 100. | Y Thủy                  | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 101. | A Ngô Quốc Trung        | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 102. | A Luân Nhật Tuệ         | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 103. | Y Xa                    | 12A3 | Học sinh | Thành viên |
| 104. | A Tâm Bảo               | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 105. | Y Biết                  | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 106. | A Bính                  | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 107. | Y Bơm                   | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 108. | Y Chúc                  | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 109. | Y Điệp                  | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 110. | Y HDị                   | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 111. | A Hoàng                 | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 112. | A Ly Huy                | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 113. | Y Kát                   | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 114. | Y Nhật Khuyên           | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 115. | A Cha Kỳ                | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 116. | A Minh Lượng            | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 117. | Y Lệ Na                 | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 118. | Y Nghi                  | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 119. | Y Thu Nhi               | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 120. | Y Nhiệm                 | 12A4 | Học sinh | Thành viên |

|      |             |      |          |            |
|------|-------------|------|----------|------------|
| 121. | A Niều      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 122. | A Phục      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 123. | A Sa Phương | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 124. | Y Như Quỳnh | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 125. | A Sân       | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 126. | Y Thê       | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 127. | Y Như Ý     | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 128. | Y Yến       | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 129. | A Đồng      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 130. | A Hạnh      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 131. | A Biên      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 132. | Y Cam       | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 133. | Y Chim      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 134. | Y Cương     | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 135. | Y Dim       | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 136. | A Đông      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 137. | Y Hai       | 12A4 | Học sinh | Thành viên |
| 138. | A Hiệp      | 12A4 | Học sinh | Thành viên |